BỘ CÔNG THƯƠNG

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

TIỀM NĂNG SẢN XUẤT, CUNG ỨNG CÁC SẢN PHẨM ĐẶC TRƯNG CỦA TỈNH PHÚ YÊN

Năm 2023

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU 2

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN TỈNH PHÚ YÊN 3

1.1. Vị trí địa lý 3

1.2. Điều kiện tự nhiên 4

1.2.1. Địa hình 4

1.2.2. Khí hậu 4

1.2.3. Tài nguyên thiên nhiên 4

1.3. Điều kiện kinh tế 6

II. CÁC SẢN PHẨM ĐẶC TRƯNG CỦA PHÚ YÊN 9

2.1. Tôm hùm bông Phú Yên 9

2.1. Sò huyết Ô Loan 11

2.3. Cá ngừ đại dương Phú Yên 12

2.4. Hồ tiêu Sơn Thành 13

2.5. Bò một nắng Phú Yên 14

2.6. Bánh tráng Phú Yên 16

2.7. Nước mắm Gành đỏ 17

2.8. Muối Tuyết Diêm 18

Danh sách các chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ của tỉnh Phú Yên 20

Danh sách đơn/bằng nhãn hiệu tập thể và nhãn hiệu chứng nhận tỉnh Phú Yên 21

III. MỘT SỐ ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH 24

LỜI NÓI ĐẦU

Phú Yên là tỉnh có nằm ở trung tâm của vùng duyên hải miền Trung, có đường bờ biển dài gần 190 km với nhiều tài nguyên thiên nhiên đặc sắc, nhiều tiềm năng phát triển.

Theo Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025 đã được Chính phủ phê duyệt, tỉnh Phú Yên có 7 huyện, thị xã, thành phố nằm trong danh mục ưu tiên thực hiện, gồm: Huyện Sơn Hòa, Sông Hinh, Đồng Xuân, Tuy An, Đông Hòa, Thị xã Sông Cầu và thành phố Tuy Hòa.

Trong điều kiện kinh tế thị trường như hiện nay, sản phẩm hàng hóa muốn cạnh tranh, có chỗ đứng trên thị trường thì đòi hỏi phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, vì vậy, việc xây dựng nhãn hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực luôn được các cấp chính quyền tỉnh Phú Yên cũng như doanh nghiệp quan tâm thực hiện.

Việc xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm hàng hóa không chỉ là yếu tố xác định và phân biệt sản phẩm, đảm bảo sức cạnh tranh, tiêu thụ sản phẩm, mà còn thực sự trở thành nguồn vốn, tài sản có giá trị cho phát triển bền vững, giúp sản phẩm nông nghiệp của tỉnh cạnh tranh ở thị trường trong nước và quốc tế.

Đến nay, tỉnh Phú Yên đã bảo hộ thành công chỉ dẫn địa lý sò huyết Ô Loan, tôm hùm bông và đang xây dựng chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cá chình bông; cùng các chứng nhận nhãn hiệu như: muối Tuyết Diêm, cá ngừ đại dương Phú Yên, hồ tiêu Sơn Thành, bò một nắng, bánh tráng, nước mắm gành đò…Bên cạnh đó, tỉnh Phú Yên đã ban hành 9 danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, gồm: cá ngừ, tôm hùm, sắn, mía, gạo, hạt điều, bò và các phẩm từ bò, gỗ và các sản phẩm từ gỗ, tôm hùm và tôm thẻ. Hiện các sản phẩm này đang có tiềm năng phát triển lớn, có thể nâng cao giá trị kinh tế cho tỉnh và có nhiều lợi thế khi tham gia xuất khẩu ra thị trường thế giới.

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN TỈNH PHÚ YÊN

1.1. Vị trí địa lý

Phú Yên là tỉnh ven biển Nam Trung bộ, nằm ở phía Đông dãy Trường Sơn, có tọa độ địa lý: Điểm cực Bắc: 13 độ 41'28"; Điểm cực Nam: 12 độ 42'36"; Điểm cực Tây: 108 độ 40'40" và điểm cực Đông: 109 độ 27'47". Diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 5.023,4 km^2. Phía Bắc giáp tỉnh Bình Định, phía Nam giáp tỉnh Khánh Hòa, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai và Đắk Lắk, phía Đông giáp biển Đông. Phú Yên là tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, nằm ở phía Đông dãy Trường Sơn thuộc vùng lãnh thổ Duyên hải Nam Trung Bộ và thuộc vùng kinh tế Nam Trung Bộ. Phú Yên có vị trí địa lý và giao thông tương đối thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Dân số Phú Yên là 876.619 người (năm 2022), mật độ dân số 174 người/km^2. Có 33 dân tộc anh em, trong đó có 32 dân tộc thiểu số với 60.128 người (năm 2020), chiếm 6,89% dân số toàn tỉnh.

Phú Yên nằm trong vùng khí hậu nóng ẩm, nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng của khí hậu đại dương và chia làm hai mùa rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12 và mùa nắng từ tháng 1 đến tháng 8, thích hợp nhiều loại cây lương thực và hoa màu như: lúa, bắp, đậu, rau, dưa, bầu, bí, khoai, sắn, mía..., phát triển tốt ở Tây Hòa, Tuy An, Phú Hòa. Cây mía trồng nhiều ở Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân, Tuy An, và Tây Hòa. Dừa là loại cây công nghiệp trồng nhiều ở Sông Cầu. Huyện Sơn Hòa có hàng vạn hecta rừng với nhiều gỗ quý như: Bằng Lăng, Chang gà, Côn, Ba thưa, Chò, Gõ, Sơn, Kiền kiền, Lim, Trắc..., cùng nhiều loại thú như: gấu, nai, mang, hươu, cheo, chồn, thỏ, nhím...; đang là nơi phát triển các giống cây công nghiệp như: cà phê, điều, thuốc lá cùng nhiều loại cây ăn trái (thơm, mít, chuối, cam, bưởi, ...). Vùng ven biển Sông Cầu, Tuy An, Đông Hòa có nhiều tôm, cá, cua, mực, ... Đầm Ô Loan có nhiều sò huyết, hàu...

1.2. Điều kiện tự nhiên

1.2.1. Địa hình

Là tỉnh có địa hình khá đa dạng, đồng bằng đồi núi, cao nguyên, thung lũng xen kẽ nhau và thấp dần từ Tây sang Đông, phần lớn có độ dốc lớn. Phú Yên có 03 mặt là núi, dãy Cù Mông ở phía Bắc, dãy Vọng Phu - Đèo Cả ở phía Nam, phía Tây là rìa Đông của dãy Trường Sơn. Ở giữa sườn Đông của dãy Trường Sơn có một dãy núi thấp hơn đâm ngang ra biển tạo nên cao nguyên Vân Hòa; là ranh giới phân chia hai đồng bằng trù phú do sông Ba và sông Kỳ Lộ bồi đắp. Diện tích đồng bằng toàn tỉnh 816 km^2, trong đó riêng đồng bằng Tuy Hòa đã chiếm 500 km^2, đây là đồng bằng màu mỡ nhất do nằm ở hạ lưu sông Ba chảy từ các vùng đồi bazan ở thượng lưu đã mang về lượng phù sa màu mỡ.

1.2.2. Khí hậu

Phú Yên nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa nóng ẩm. Nhiệt độ không khí trung bình biến đổi từ 26,5 độ C ở phía Đông và giảm dần về phía Tây 26,0 độ C. Số giờ nắng trung bình trong năm quan trắc tại Tuy Hòa là 2.450 giờ/năm. Độ ẩm tương đối trung bình lớn hơn 80%. Lượng bốc hơi trung bình biến đổi từ 1000 - 1500 mm/năm. Lượng mưa năm trung bình nhiều năm: 1500-3000 mm/năm

1.2.3. Tài nguyên thiên nhiên

Tài nguyên đất Phú Yên khá đa dạng về nhóm các loại đất phân bố trên nhiều dạng địa hình khác nhau tạo ra những tiểu vùng sinh thái nông – lâm nghiệp thích hợp với nhiều loại cây trồng, đặc biệt là cây trồng lâu năm vùng đồi núi. Có 8 nhóm đất chính: Nhóm đất đỏ vàng là nhóm đất có diện tích lớn nhất với 336.579 ha, chiếm tỷ lệ 66,71%; nhóm đất cát biển 15.009 ha, chiếm 2,97%; nhóm đất mặn, phèn 7.899 ha, chiếm 1,57%; nhóm đất Phù sa 55.752 ha, chiếm 11.05%; nhóm đất xám 39.552 ha, chiếm 7,84%; nhóm đất đen 18.831 ha, chiếm 3,73%; nhóm đất vàng đỏ trên núi 11.300 ha, chiếm 2,5%; nhóm đất thung lũng dốc tụ 1.246 ha. Các loại đất khác 21.192 ha, chiếm tỷ lệ 4,21%.

Phú Yên có hệ thống sông ngòi phân bổ tương đối đều trên toàn tỉnh, các sông đều bắt nguồn từ phía Đông của dãy Trường Sơn, chảy trên địa hình đồi, núi ở trung và thượng lưu, đồng bằng nhỏ hẹp ở hạ lưu rồi đổ ra biển. Phú Yên có trên 50 con sông lớn nhỏ, đáng chú ý là 3 con sông chính: sông Kỳ Lộ, Sông Ba, Sông Bàn Thạch với tổng diện tích lưu vực là 16.400 km^2, tổng lượng dòng chảy 11.8 tỷ m^3, phục vụ nước tưới cho nông nghiệp, thủy điện và sinh hoạt của người dân Phú Yên.

Nguồn nước mặt: Mạng lưới sông suối ở Phú Yên phần lớn bắt nguồn từ dãy núi Trường Sơn ở phía Tây, dãy Cù Mông ở phía Bắc và dãy đèo Cả ở phía Nam. Sông suối của tỉnh thường ngắn, dốc nên tốc độ dòng chảy lớn. Nguồn nước sông Ba có trữ lượng lớn nhất tỉnh, lượng nước đổ ra biển hàng năm là 9,7 tỷ m^3. Nguồn nước sông Bàn Thạch với tổng lượng dòng chảy của sông 0,8 tỷ m^3/năm. Sông Kỳ Lộ là con sông lớn thứ 2 trong tỉnh, diện tích lưu vực sông Kỳ Lộ là 1.950 km^2, trong đó phần trong tỉnh là 1.560 km^2.

Nguồn nước ngầm: Trữ lượng động tự nhiên khai thác tiềm năng nguồn nước ngầm của tỉnh khoảng 1,2027 x 106 m^3/ngày.

Nước khoáng: Nguồn tài nguyên nước khoáng ở Phú Yên khá phong phú, trên địa bàn tỉnh có 4 điểm nước khoáng nóng ở Sơn Thành (huyện Tây Hòa), Trà Ô, Triêm Đức (huyện Đồng Xuân) và Phú Sen (huyện Phú Hòa).

Toàn tỉnh có 3 kiểu rừng chính là rừng kín lá rộng thường xanh, đây là kiểu rừng phổ biến ở Phú Yên chiếm 96,5% diện tích rừng tự nhiên; rừng rụng lá (khộp), kiểu rừng này chiếm tỷ lệ 3,5% diện tích rừng tự nhiên toàn tỉnh; rừng trồng, hiện có 20.963 ha rừng trồng và khoảng 8,4 triệu cây phân tán (tương đương 4.200 ha), gồm các loại cây chủ yếu như keo tai tượng, xà cừ, phi lao, điều, dầu rái, sao đen, gõ đỏ, muồng đen, giáng hương và một số loại khác. Hệ động thực vật rừng Phú Yên khá phong phú có 43 họ chim với 114 loài (trong đó có 7 loài quý hiếm). Thú có 20 họ với 51 loài (trong đó có 21 loài quý hiếm), bò sát có 3 họ với 22 loài (trong đó có 2 loài quý hiếm).

Phú Yên có sinh thái rừng đặc sắc, như Khu bảo tồn thiên nhiên, rừng đặc dụng Krông Trai. Đây là điều kiện rất thuận lợi để phát triển đa dạng dịch vụ du lịch sinh thái rừng. Đồng thời, có lợi thế cạnh tranh trong sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, với nguồn khoáng sản phong phú với nhiều loại khác nhau như: Diatomit, đá Granit, vàng sa khoáng, nhôm (Bôxít), sắt, Flourit, Titan...được phân bố rải rác ở nhiều vùng của địa phương.

Với bờ biển dài 189 km, có nhiều vịnh, bãi, vũng, đầm phá, gành còn mang vẻ đẹp hoang sơ tạo nên những cảnh quan sinh thái phong phú, đa dạng là tiềm năng rất lớn cho du lịch biển, du lịch nghỉ dưỡng và du lịch sinh thái. Bên cạnh đó, Phú Yên có nhiều vùng bãi triều nước lợ, cửa sông, đầm phá, vịnh rất thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản xuất khẩu. Đây là tiềm năng, lợi thế để Phú Yên phát triển kinh tế biển.

1.3. Điều kiện kinh tế

Phú Yên là tỉnh có nằm ở trung tâm của vùng duyên hải miền Trung, là cửa ngõ kết nối với vùng Tây Nguyên và các nước Lào, Campuchia, Thái Lan. Phú Yên có đường bờ biển dài gần 190 km với nhiều tài nguyên thiên nhiên đặc sắc, nhiều tiềm năng phát triển, nhưng gần như chưa được khai thác, phát huy hiệu quả để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội như: Vịnh Xuân Đài, vịnh Vũng Rô, đầm Cù Mông, đầm Ô Loan, Gành Đá Đĩa; cao nguyên Vân Hòa ...; có nguồn tài nguyên nước dồi dào, tài nguyên đất còn nhiều dư địa thuận lợi để phát triển nông nghiệp chất lượng cao

Phú Yên là tỉnh có nhiều thuận lợi trong kết nối giao thông với đầy đủ các phương thức vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không. Cảng hàng không Tuy Hòa có vị trí rất thuận tiện và có nhiều tiềm năng để nâng cấp trở thành một trong những cảng hàng không lớn, hiện đại; kết cấu hạ tầng kỹ thuật được quan tâm đầu tư, đặc biệt là hạ tầng giao thông kết nối của Phú Yên đã được đầu tư tương đối đồng bộ. Đây là nền tảng để tỉnh Phú Yên phát triển trong giai đoạn từ nay đến năm 2030.

Tuy nhiên, trong giai đoạn 2011 - 2020, tỉnh Phú Yên đạt mức tăng trưởng kinh tế thấp hơn kỳ vọng và tiềm năng của tỉnh (6,9%/năm). Năm 2020 quy mô GRDP và GRDP bình quân đầu người đều đứng thứ 11/14 tỉnh trong vùng Miền Trung, chỉ bằng 61% mức trung bình của cả nước, chỉ số PCI đứng thứ 42/63 trong cả nước.

Cơ cấu kinh tế của tỉnh: Nông nghiệp chiếm xấp xỉ 26%, công nghiệp - xây dựng 27% và dịch vụ 42%, cho thấy dư địa để phát triển ngành công nghiệp còn lớn; vốn đầu tư vốn toàn xã hội thấp, thu hút vốn đầu tư FDI còn hạn chế, quy mô doanh nghiệp nhỏ, thiếu các doanh nghiệp lớn, đầu đàn.

Hiện tỉnh Phú Yên đang tiến hành lập Quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, với mục tiêu tổng quát đến năm 2030, Phú Yên trở thành tỉnh phát triển theo hướng hiện đại và bền vững. Kinh tế phát triển dựa lợi thế biển với các trụ cột công nghiệp (luyện kim, lọc hóa dầu, năng lượng,...), du lịch, đô thị hóa, nông nghiệp công nghệ cao, vận tải biển và logistics. Thực hiện thành công các mục tiêu chuyển đổi số, cải thiện mạnh môi trường đầu tư kinh doanh, trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn của các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước. Có mạng lưới kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội đồng bộ, hiện đại. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao, môi trường sống được cải thiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, quốc phòng, an ninh được tăng cường.

Mục tiêu cụ thể về kinh tế đến năm 2030 của tỉnh Phú Yên: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân thời kỳ 2021-2030 đạt khoảng 8,5 - 9%/năm; GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 150-156 triệu đồng (6.500 - 6.800 USD). Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 34%; dịch vụ chiếm 46%; nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 15%; thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) chiếm khoảng 5,0%.

Đến năm 2050, Phú Yên trở thành tỉnh có nền kinh tế đa dạng và thịnh vượng; phát triển đạt mức khá so với các địa phương trong cả nước, phấn đấu từ

năm 2035 tỉnh Phú Yên tự cân đối được ngân sách nhà nước. Là một trung tâm kinh tế biển của vùng duyên hải Nam Trung Bộ; là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, một trong những đô thị ven biển thu hút khách du lịch và có môi trường đáng sống của vùng và cả nước. Hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Các hoạt động kinh tế - xã hội và quản trị công được vận hành chủ yếu theo cơ chế của nền kinh tế số, xã hội số.

Để hiện thực hóa mục tiêu đặt ra, Quy hoạch tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã đề ra các trụ cột phát triển đó là:

(1) Về công nghiệp - xây dựng đô thị: Tập trung phát triển các lĩnh vực công nghiệp tỉnh có lợi thế và tạo cơ sở phát triển của tỉnh trong dài hạn. Thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp quan trọng như luyện kim; lọc, hóa dầu; sản xuất năng lượng... vào Khu công nghiệp Hòa Tâm và đầu tư xây dựng cảng Bãi Gốc. Cùng với đó thu hút phát triển một số ngành công nghiệp như chế biến nông, lâm, thủy sản chất lượng cao; Hóa chất (hóa dược, phân bón…); Cơ khí - chế tạo; Công nghiệp gắn với công nghệ số; Dệt may; Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng… Phát triển đô thị xanh, bền vững gắn với bản sắc của Phú Yên, đô thị hóa trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Xây dựng chuỗi đô thị ven biển xanh và thân thiện môi trường, trung tâm công nghiệp, du lịch, dịch vụ cảng biển và logistics. Phát triển thành phố Tuy Hòa trở thành đô thị biển với hệ thống công viên, cây xanh và có rừng trong trung tâm thành phố; phát triển mở rộng thành phố về phía Nam đảm bảo tiêu chí đô thị loại I; trở thành đô thị hạt nhân, trung tâm động lực tổng hợp toàn tỉnh. Phát triển đô thị Sông Cầu là trung tâm tiểu vùng phía Bắc của tỉnh, là thành phố du lịch, nhất là du lịch nghỉ dưỡng của vùng là đô thị du lịch vệ tinh cho thành phố Quy Nhơn. Phát triển đô thị Củng Sơn và đô thị Sơn Long - đô thị sinh thái của vùng cao nguyên Vân Hòa.

(2) Về dịch vụ - du lịch: Phát triển thương mại dịch vụ tỉnh Phú Yên gắn với hiện đại hóa hạ tầng thương mại nhằm kết nối mở rộng thị trường khu vực và

cả nước. Tập trung thu hút đầu tư phát triển cảng nước sâu Bãi Gốc làm cơ sở hạ tầng cho phát triển công nghiệp và phát triển cảng biển Vũng Rô trở thành cảng du lịch. Hình thành một số trung tâm logistics; cải thiện các dịch vụ lưu kho nội địa, các dịch vụ giá trị gia tăng, cơ sở hạ tầng đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không. Phát triển du lịch với hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ du lịch đồng bộ, hiện đại, đa dạng sản phẩm du lịch; giàu bản sắc văn hóa; từng bước hình thành các trung tâm du lịch lớn, đáp ứng tiêu chuẩn du lịch quốc gia và quốc tế; phấn 8 đấu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh trong năm 2030.

(3) Về nông - lâm - thủy sản: Phát triển nền nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái, bền vững, hình thành các vùng nguyên chuyên canh quy mô lớn (như vùng cây ăn quả, cây dược liệu,..), có giá trị gia tăng cao gắn với hình thành chuỗi giá trị trên cơ sở phát huy lợi thế của từng địa phương trong tỉnh.

II. CÁC SẢN PHẨM ĐẶC TRƯNG CỦA PHÚ YÊN

2.1. Tôm hùm bông Phú Yên

Với bờ biển dài gần 190 km, Phú Yên có nguồn lợi thủy sản phong phú, trong đó có tôm hùm. Nhờ có điều kiện tự nhiên thích hợp mà diện tích nuôi tôm hùm ở Phú Yên đứng đầu trong cả nước.

Phú Yên là vùng có truyền thống lịch sử nuôi tôm hùm từ trước năm 1990. Phú Yên cũng là địa điểm đầu tiên hình thành phương thức nuôi tôm hùm bằng phương pháp đăng đáy. Đến năm 1996, hầu hết các hộ đã chuyển sang nuôi tôm hùm bằng lồng chìm và đã đạt được được kết quả khả quan, số lượng nuôi tôm hùm ở Phú Yên liên tục tăng.

Trong Quy hoạch phát triển tôm hùm đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt, Phú Yên là tỉnh đứng đầu cả nước về thể tích lồng nuôi.

Tháng 11/2020, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm tôm hùm bông "Phú Yên". Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên là tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý này.

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên, vụ nuôi năm 2023, toàn tỉnh thả nuôi hơn 100 nghìn lồng tôm hùm, trong đó 10% tôm hùm bông; tập trung chủ yếu ở thị xã Sông Cầu (60 nghìn lồng) với sản lượng khoảng hơn 2.000 tấn tôm thương phẩm. Ước tính, từ nay đến cuối năm, toàn tỉnh sẽ thu hoạch và tiêu thụ 700 tấn tôm hùm các loại, trong đó 200 tấn tôm hùm bông.

Tại thị xã Sông Cầu - thủ phủ tôm hùm ở Phú Yên, năm nay toàn thị xã có 60 nghìn lồng nuôi tôm với sản lượng tương đương 2.000 tấn, chủ yếu là nuôi tôm hùm xanh. Với giá tôm hùm xanh 1 triệu đồng/kg, năm nay Sông Cầu dự kiến thu khoảng 2.000 tỷ đồng. Hiện nay việc xuất khẩu tôm hùm xanh vẫn đang thuận lợi.

Ngay từ đầu năm 2023, thị xã Sông Cầu đã thành lập Hợp tác xã (HTX) Dịch vụ tổng hợp tôm hùm Sông Cầu. Đây là HTX tôm hùm đầu tiên ở Phú Yên với 35 xã viên tham gia. Từ đầu năm đến nay, HTX đã thu hoạch khoảng 120 tấn tôm hùm. Để nâng cao giá trị cho tôm hùm, HTX đang tổ chức theo hướng hoàn thiện chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm và hướng tới đưa tôm hùm xuất khẩu chính ngạch.

Để phát triển bền vững nghề nuôi tôm hùm, thị xã Sông Cầu đã và đang tiến hành 5 giải pháp.

Thứ nhất, quy hoạch vùng nuôi theo đúng quy định của Chính phủ và của tỉnh. Dự kiến, số lồng nuôi tôm hùm sẽ giảm từ 60.000 lồng hiện nay về khoảng 40.000 lồng. *Hai là*, tập trung vận động bà con tạo thành tổ sản xuất cộng đồng và xây dựng, hình thành lập các HTX tôm hùm với đúng thương hiệu tôm hùm của Sông Cầu, Phú Yên. *Ba là*, vận động bà con ứng dụng khoa học công nghệ làm lồng bè có sức chịu thiên tai, cũng như bền vững trong quá trình nuôi lâu dài hơn, đảm bảo về môi trường. *Bốn là*, ứng dụng các sinh phẩm tăng cường sức đề kháng cho con tôm. *Năm là*, phân phối, tổ chức sản xuất ngay từ đầu vào. Thị xã

sẽ quản trị từ con tôm giống (nguồn tự nhiên và giống nhập), phân phối tăng giá trị của tôm. Thị xã đang tiến hành xây dựng mã vùng nuôi, đề nghị với các cơ quan của trung ương xây dựng mã code cho các tổ chức được xuất khẩu. Sông Cầu mới chỉ có một doanh nghiệp có mã code và đang xây dựng tiếp cho HTX tôm hùm Sông Cầu. Nếu xuất khẩu được, không chỉ ở thị trường Trung Quốc, Sông Cầu còn đặt vấn đề xuất khẩu với cả Hàn Quốc, Nhật Bản và các quốc gia có nhu cầu tiêu thụ tôm hùm, từ đó sẽ tăng thu nhập cho người dân và có khả năng bền vững hơn, đảm bảo nguồn vốn của các ngân hàng thương mại cũng như lợi ích của từng người dân trong quá trình sản xuất.

2.1. Sò huyết Ô Loan

Đầm Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên có diện tích mặt nước 1.570 ha là một đầm nước lợ dưới chân đèo Quán Cau. Từ lâu Đầm Ô Loan đã nổi tiếng với những cảnh đẹp và đã được công nhận là di tích danh lam thắng cảnh quốc gia. Ngoài ra, Đầm Ô Loan còn có nguồn thuỷ hải sản phong phú, đa dạng như cá, tôm, cua, hàu, mực… Trong đó, nổi tiếng nhất và làm nên thương hiệu của đầm Ô Loan chính là sò huyết và mắt cá ngừ đại dương.

Sò huyết Ô Loan là sản phẩm đặc trưng, nổi tiếng của huyện Tuy An. Tuy nhiên thời gian gần đây, do hoạt động đánh bắt và ô nhiễm nguồn nước nên hiện không còn nhiều. Do vậy, mới đây huyện Tuy An đã quy hoạch vùng nuôi sò huyết trong đầm Ô Loan với diện tích 102,5 ha, nhằm góp phần khôi phục đặc sản này trong đầm Ô Loan.

Sò huyết Ô Loan thuộc giống sò A.granosa, có vị ngọt, béo, đậm đà…Chất lượng đặc thù của sò huyết Ô Loan có được là do điều kiện địa lý tự nhiên và kỹ thuật nuôi sò huyết của người dân.

Bằng kinh nghiệm của mình trong việc chọn lọc sò huyết giống khỏe, kích cỡ khoảng 500 con/kg, vỏ ngoài không dập bể, màu nâu đậm, mở vỏ thấy bên trong nội tạng đầy đặn, máu đỏ tươi, để ráo nước tỉ lệ sò giống thò chân bò di chuyển phải đạt trên 95%. Mật độ thả giống là khoảng 6,36 con/m^2. Môi trường

nuôi phải ổn định, không chịu ảnh hưởng trực tiếp của nước thải, ưu tiên chọn vùng hạ triều. Môi trường nước phải được kiểm tra hàng tháng và kiểm tra lưới cọc 3 tháng/lần. Sò huyết chỉ được khai thác khi chiều dài sò huyết đạt từ 3 cm trở lên và từ lúc thả giống đến lúc thu hoạch ít nhất là 12 tháng đối với sò huyết nuôi.

Tháng 2/2018, Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm Sò huyết Ô Loan. Khu vực địa lý bao gồm: Xã An Ninh Đông, xã An Hòa, xã An Cư, xã An Hiệp, xã An Hải thuộc huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên là tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý này.

2.3. Cá ngừ đại dương Phú Yên

Phú Yên được xem là nơi khai sinh ra nghề đánh bắt cá ngừ đại dương của cả nước. Bình quân mỗi năm Phú Yên khai thác từ 3.000 - 5.500 tấn cá ngừ đại dương xuất khẩu, trị giá từ 350 - 400 tỷ đồng.

Vào giai đoạn cao điểm nhất, Phú Yên có tới gần 1.000 chiếc tàu đánh bắt xa bờ, với gần 8.000 lao động tham gia. Để khẳng định vị thế dẫn đầu trong nghề câu cá ngừ đại dương, trong thời gian tới tỉnh Phú Yên sẽ tổ chức lại tổ, đội, nhóm nghề. Ngoài ra, tỉnh cũng nhanh chóng đưa thông tin quản lý nghề cá trên biển vào hoạt động và cung cấp kịp thời, chính xác về thông tin khí tượng hải dương, dự báo ngư trường cho các tàu khai thác thủy sản.

Ngay từ năm 2010, Cục Sở hữu trí tuệ đã cấp chứng nhận đăng ký tập thể cá ngừ đại dương Phú Yên với nhãn hiệu "Phu Yen Tuna" cho 64 doanh nghiệp đăng ký tham gia nhãn hiệu này. "Phu Yen Tuna" được bảo hộ 10 năm và có thể gia hạn thêm.

Phú Yên là địa phương đầu tiên trong cả nước xây dựng được thương hiệu tập thể cho cá ngừ đại dương. Việc cấp chứng nhận nhãn hiệu tập thể cá ngừ Phú Yên có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần giữ được thương hiệu sản phẩm cá ngừ

Phú Yên trên thị trường, tránh tình trạng bị đánh cắp thương hiệu như đã từng xảy ra ở một số sản phẩm nông thuỷ sản của Việt Nam, đồng thời góp phần đẩy mạnh xuất khẩu mặt hàng này tới các thị trường Mỹ, Nhật Bản, Liên minh châu Âu....

Tỉnh Phú Yên cũng đang quyết liệt thực hiện các biện pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU. Phú Yên cũng là tỉnh không có tàu cá khai thác bất hợp pháp, được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá cao. Như vậy, hy vọng sẽ góp phần cùng cả nước sớm gỡ thẻ vàng IUU

2.4. Hồ tiêu Sơn Thành

Sơn Thành Đông, Sơn Thành Tây thuộc huyện Tây Hòa, là thủ phủ của cây hồ tiêu của tỉnh Phú Yên. Diện tích trồng tiêu tại 2 xã diện đạt hơn 500 ha.

Cây hồ tiêu đầu tiên ở Phú Yên được trồng tại Nông trường Cà phê Sơn Thành (nay là Công ty cổ phần Vinacafe Sơn Thành). Vào những năm 80, Nông trường Cà phê Sơn Thành đã ra Tân Lâm (Quảng Trị) để đưa giống cây này về vùng đất đỏ bazan Sơn Thành, với mong muốn đa dạng hóa cây trồng, tạo thế phát triển vững chắc cho đơn vị. Sau 5 năm trồng thử nghiệm, cây hồ tiêu đã mang lại hiệu quả kinh tế cao, từ đó khuyến khích nông trường mạnh dạn đầu tư mở rộng diện tích.

Tháng 1/2012, được sự hỗ trợ của Công ty TNHH Tư vấn Quản lý Lương, Công ty Cổ phần Vinacafe Sơn Thành thí điểm trồng tiêu theo tiêu chuẩn Global G.A.P với diện tích 10 ha trong tổng số diện tích gần 1.000 ha trồng cây tiêu của Công ty. Sau hơn 1 năm triển khai, đến tháng 8/2013, Tổ chức chứng nhận Control Union Việt Nam đã cấp chứng nhận tiêu chuẩn GlobalG.A.P cho Công ty Công ty Cổ phần Vinacafe Sơn Thành và hơn 10 nhóm nông hộ của Công ty. Đây là chứng nhận GlobalG.A.P đầu tiên về cây hồ tiêu của Việt Nam và cũng là bước đột phá lớn trong sản xuất - kinh doanh, nhằm đổi mới tư duy và nhận thức của người nông dân về sản xuất hồ tiêu. Hướng đến mục tiêu nhân rộng mô hình sản xuất ra toàn quốc để tạo ra các sản phẩm hồ tiêu đạt tiêu chuẩn Global G.A.P,

nhằm nâng cao giá trị và thu nhập cho người trồng tiêu, góp phần đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho người tiêu dùng, đặc biệt là tạo ra mặt hàng có chất lượng tham gia xuất khẩu, là tiền đề cho sản phẩm trong nước vươn ra thị trường ngoài nước.

Góp phần đưa sản phẩm tiêu Sơn Thành đến người tiêu dùng trong cả nước, tạo tiền đề cho việc xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, tăng thu nhập cho người dân, doanh nghiệp; đồng thời bảo vệ chất lượng sản phẩm, năm 2018, tỉnh Phú Yên đã xây dựng Dự án xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho Nhãn hiệu chứng nhận tiêu Sơn Thành.

Qua 2 năm thực hiện dự án, đến tháng 6/2020 Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) đã cấp chứng nhận nhãn hiệu Tiêu Sơn Thành. Công ty CP Vinacafe Sơn Thành là đơn vị được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hồ tiêu Sơn Thành.

Từ khi được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu, Công ty CP Vinacafe Sơn Thành đã không ngừng áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm. Hiện sản phẩm tiêu Sơn Thành được nhiều người tiêu dùng ưa chuộng và một lượng lớn đã được xuất khẩu ra nước ngoài. Trong thời gian tới, để tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty CP Vinacafe Sơn Thành sẽ hỗ trợ người dân cải tạo đất trồng tiêu theo hướng hữu cơ.

2.5. Bò một nắng Phú Yên

Khí hậu tại Phú Yên có nhiều thuận lợi để giống bò vàng sinh trưởng. Đây là giống bò để làm nguyên liệu cho món thịt bò một nắng nổi tiếng khắp cả nước. Thời gian qua, việc chăn nuôi bò và sản xuất, kinh doanh sản phẩm bò một nắng đã thu hút nhiều cá nhân, đơn vị trên địa bàn tỉnh tham gia.

Tính đến năm 2021, tổng đàn bò của Phú Yên vào khoảng hơn 200.000 con; trong đó, loại bò nguyên liệu có chất lượng tốt nhất tập trung ở các huyện miền núi, đặc biệt là huyện Sơn Hòa. Tại huyện Sơn Hòa, bò được chăn thả tự

nhiên, với nguồn cỏ tự nhiên và có nguồn phụ phẩm nông nghiệp phong phú giúp cho thịt bò săn chắc, thơm ngon và có hương vị đặc trưng riêng.

Sản phẩm bò một nắng phải được làm từ loại bò vàng đặc trưng, được chăn thả tự nhiên. Để làm nên món ăn đặc sản phải trải qua rất nhiều công đoạn. Sau khi lựa chọn được miếng bò ưng ý thì tiến hành cắt bò thành từng miếng to, khử mùi hôi bằng rượu và tiến hành ướp với hành, tỏi, ớt, tiêu, mắm, muối vừa phải, để thịt ngấm khoảng 10-15 phút.

Sau thời gian tẩm ướp, thịt bò được được phơi nắng để thịt khô bớt lại. Tùy thuộc vào độ nắng mà có thể phơi trong thời gian khoảng vài tiếng. Sau khi phơi nắng xong thì cho vào lò sấy khô trong vòng 12 giờ. Trong quá trình sấy phải chú ý đảo thịt liên tục. Để miếng bò ngon chuẩn vị thì sau khi sấy xong cần phơi sương khoảng 1 giờ nữa và cuối cùng là đem bò đi đóng gói bảo quản.

Để hỗ trợ phát triển sản phẩm thế mạnh của địa phương, từ cuối năm 2018, tỉnh đã triển khai dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận (NHCN) Bò một nắng Phú Yên.

Đến tháng 6/2020, Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ đã cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu Bò một nắng Phú Yên. Nhãn hiệu chứng nhận Bò một nắng Phú Yên được dùng cho sản phẩm bò một nắng của tỉnh nhằm nâng cao giá trị kinh tế và uy tín cho sản phẩm, tạo cơ sở pháp lý cho việc phát triển sản phẩm gắn với quyền sở hữu trí tuệ. Hiện có hai doanh nghiệp là Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hà Trung và Công ty TNHH Sản xuất thực phẩm A Lý đủ các điều kiện, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu bò một nắng Phú Yên trên sản phẩm bò một nắng sản xuất của đơn vị.

Viêc xác lập nhãn hiệu chứng nhận Bò một nắng Phú Yên đã giúp sản phẩm có được cơ sở pháp lý cho việc bảo hộ độc quyền sở hữu trí tuệ, là công cụ hữu ích phân biệt sản phẩm bò một nắng của Phú Yên với sản phẩm tương tự tại một số địa phương khác. Nhãn hiệu này cũng hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm, góp phần phát triển và bảo tồn sản phẩm đặc thù Bò một nắng Phú Yên.

Hiện Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên là chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận Bò một nắng Phú Yên. Đây cũng là đầu mối kiểm duyệt và cấp quyền sử dụng nhãn hiệu cho các đơn vị sản xuất, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu Bò một nắng Phú Yên. Đồng thời thực hiện công tác thanh, kiểm tra nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, đảm bảo uy tín cho nhãn hiệu bò một nắng của tỉnh.

Sở Công Thương Phú Yên cho biết, hiện có nhiều doanh nghiệp đầu tư sản xuất sản phẩm bò một nắng. Các doanh nghiệp đã có sự đầu tư cả về sản xuất, nguyên liệu, bao bì, nhãn hiệu…Năm 2021, sản phẩm bò một nắng Phú Yên đạt danh hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2021. Trong thời gian tới, các doanh nghiệp sản xuất bò một nắng ở Phú Yên sẽ tiếp tục đầu tư, cải tiến công nghệ để sản phẩm bò một nắng ăn liền ngày càng có chất lượng, giá trị cao, giữ vững uy tín, thương hiệu trên thị trường.

2.6. Bánh tráng Phú Yên

Bánh tráng là một trong những đặc sản của Phú Yên, là một món ăn gần gũi, là món ăn đơn giản nhưng khó thiếu trong mỗi bữa ăn của người dân địa phương, nhất là trong dịp Tết nguyên đán.

Loại gạo người dân sử dụng làm nguyên liệu chính cho món ăn này là từ những cây lúa được trồng trên cánh đồng phù sa của sông Ba. Gạo này có hương thơm đặc biệt rất phù hợp cho việc làm bánh tráng. Bên cạnh đó, khí hậu hanh khô và nhiều nắng đặc trưng cũng là điều kiện lý tưởng cho sự phát triển của nghề làm bánh tráng.

Hai làng nghề nổi tiếng nhất ở Phú Yên là làng nghề Đông Bình (huyện Phú Hòa) và làng Hòa Đa (huyện Tuy An). Bánh tráng từ 2 làng nghề này vẫn được làm thủ công tạo nên những sản phẩm mang hương vị đặc trưng. Cứ vào dịp cuối năm, khoảng cuối tháng 11 âm lịch hàng năm, các cơ sở sản xuất bánh tráng tại 2 làng nghề này lại tấp nập, ngày đêm đỏ lửa để cho ra những mẻ bánh thơm ngon, chất lượng để phục vụ người dùng trong ngày Tết.

Hiện nhãn hiệu bánh tráng Phú Yên, bánh tráng Đông Bình và bánh tráng Hòa Đa đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận. Đặc biệt hơn, mới đây bánh tráng truyền thống Phú Yên được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Tại làng nghề bánh tráng Hòa Đa, có khoảng hơn 20% hộ gia đình chọn nghề làm bánh tráng. Người làm bánh tại Hòa Đa có kinh nghiệm, bí quyết gia truyền để làm ra một loại bánh tráng thơm ngon, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng. Hiện bánh tráng Hòa Đa trở thành một thương hiệu nổi tiếng.

2.7. Nước mắm Gành Đỏ

Nghề làm nước mắm tại Phú Yên đã có từ lâu đời và nằm rải ở các thôn, xã ven biển, với các làng nghề nổi tiếng như nước mắm Gành Đỏ (thị xã Sông Cầu), Tiên Châu (huyện Tuy An), Mỹ Quang (huyện Tuy An)… có thể cung cấp hàng trăm ngàn lít nước mắm ra thị trường trong một năm. Mỗi cơ sở nước mắm đều có riêng kiểu dáng, bao bì, nhãn hiệu,...song tất cả đều mang chung thương hiệu truyền thống là nước mắm Phú Yên.

Sản phẩm nước mắm Phú Yên được sản xuất theo phương pháp truyền thống kết hợp nguồn cá, muối ngon cùng kinh nghiệm truyền đời. Vào năm 2022, nghề làm nước mắm Phú Yên đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Làng nghề nước mắm truyền thống Gành Đỏ thuộc thị xã Sông Cầu là một trong những làng nghề lâu đời và nổi tiếng tại Phú Yên, với hơn 15 cơ sở sản xuất. Hiện sản phẩm nước mắm Gành Đỏ được người tiêu dùng trong nước ưa chuộng, tin dùng và còn được xuất khẩu ra thị trường thế giới. Mỗi năm làng nghề nước mắm truyền thống Gành Đỏ bán ra thị trường khoảng 2 triệu lít nước mắm và có thể lên đến 4 triệu lít vào dịp Tết.

Nguyên liệu chính để làm ra loại nước mắm truyền thống Gành Đỏ từ nguồn cá cơm tươi và muối Tuyết Diêm. Để ra làm được một chai nước mắm Gành Đỏ thành phẩm phải mất khoảng từ 12 tháng cho đến 16 tháng.

Mỗi cơ sở sản xuất trong Làng nghề truyền thống Gành Đỏ Phú Yên đều sẽ có một công thức bí truyền riêng nhưng họ đều có một mục đích chung, tạo nên giá trị bền vững đó là cùng góp sức tạo nên thương hiệu nước mắm chung là nước mắm Gành Đỏ Phú Yên từ xưa đến nay. Thương hiệu nước mắm Gành Đỏ này được 15 doanh nghiệp và cơ sở chế biến, kinh doanh mắm tham gia sử dụng, ở mỗi chai nước mắm sẽ có tên thương hiệu chung là Nước mắm Gành Đỏ và kèm theo tên cơ sở sản xuất của mình.

Quy trình làm nước mắm của Làng nghề nước mắm truyền thống Gành Đỏ tỉnh Phú Yên

Bắt đầu từ tháng Giêng đến tháng 3 âm lịch, các cơ sở chế biến nước mắm sẽ thu mua nguyên liệu là cá cơm và cá nục tươi được đánh bắt riêng ở vùng biển Tuy An. Sau khi thu mua về phải rửa sạch và trộn cá với muối sạch sau đó đem đi ủ cả để ra hết chất đắng có trong cá. Giai đoạn ướp cá với muối rồi ủ cá để một thời gian giúp cho thịt cá mềm rã và bắt đầu vắt lấy nước đầu tiên gọi là "nước máu". Từ thùng ủ cá người làm nước mắm sẽ đưa "nước máu" đó chuyển sang bể để dang nắng. Nước mắm chế biến theo phương pháp truyền thống phải đem đi phơi nắng mất thời gian từ 6 đến 7 tháng và đảo đều thường xuyên bởi vì chính thứ nước này chứa rất nhiều nhiều đạm cá, tuy nhiên đây vẫn chưa là kết quả cuối cùng nên vẫn còn mùi khá hăng và chưa đến thời gian sử dụng. Công đoạn này cũng là yếu tố quyết định đến giá trị dinh dưỡng, mùi, vị của nước mắm.

2.8. Muối Tuyết Diêm

Nghề làm muối Tuyết Diêm ở ba xã Xuân Bình, Lệ Uyên, Xuân Phương thuộc thị xã Sông Cầu, có tuổi đời lên đến gần 150 tuổi. Tên gọi của làng cũng thể hiện mong muốn của người dân đối với kết quả làm việc. “Tuyết Diêm” có

nghĩa là “muối trắng như tuyết”. Để đạt được thành quả này, diêm dân phải vô cùng nhọc nhằn trên những cánh đồng muối trong nhiều ngày nắng cháy ban trưa.

Cánh đồng muối Tuyết Diêm có diện tích khoảng 120 ha, với hơn 800 người theo nghề làm muối truyền thống. Muối nơi đây thường có hạt chắc, trắng tinh, vị mặn tinh khiết.

Theo Phòng Kinh tế thị xã Sông Cầu, hiện diêm dân làng nghề sản xuất muối Tuyết Diêm ở xã Xuân Bình đã kết thúc thời vụ năm 2023.

Năm nay, thời tiết nắng nhiều tạo thuận lợi cho nghề làm muối nên sản lượng muối đạt hơn 12.600 tấn/118ha diện tích sản xuất, tăng 400% so với cùng kỳ và đạt 70% so với kế hoạch năm; trong đó có 4.200 tấn muối sạch/15ha bằng áp dụng phương pháp trải bạt (chiếm 12,7% so với diện tích sản xuất). Với giá muối bán ra thị trường bình quân 950.000 đồng/tấn (muối thô) và giá muối sạch là 1,4 triệu đồng/tấn, tăng hơn so cùng kỳ nên diêm dân phấn khởi.

Hiện nay, muối Tuyết Diêm được thị trường trong nước ưa chuộng, ngoài ra, sản phẩm này còn được xuất khẩu sang Campuchia để sử dụng muối cá, làm nước mắm hay làm khô.

Muối Tuyết Diêm được sản xuất theo 2 cách. Cách thứ nhất, theo truyền thống là lấy nước tự nhiên có độ mặn thấp nên thời gian thu hoạch muối dài hơn. Cách thứ hai là khoan giếng lấy nước ngầm nhiễm mặn, thời gian sản xuất muối rút ngắn hơn so với cách truyền thống chừng 5 ngày. Giờ đây, người dân không chỉ sản xuất muối trên ruộng đất mà đã dùng bạt phủ đáy nên tạo ra muối sạch hơn, chất lượng hơn.

Với chất lượng đã được khẳng định, ngay từ tháng 1/2016, muối Tuyết Diêm được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu. Nhãn hiệu này do UBND thị xã Sông Cầu làm cơ quan quản lý và các hộ dân sản xuất muối ở thị xã Sông Cầu được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận. Đến cuối năm 2022,

Làng nghề sản xuất muối Tuyết Diêm đã được UBND tỉnh Phú Yên công nhận là làng nghề truyền thống.

Để đảm bảo tính hiệu quả trong đầu tư sản xuất tại làng nghề sản xuất muối Tuyết Diêm, các ngành chức năng và thị xã Sông Cầu đang triển khai dự án Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối Tuyết Diêm giai đoạn 2021-2025; đồng thời liên kết mở rộng diện tích sản xuất muối sạch gắn với bao tiêu sản phẩm.

Năm 2023, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Phú Yên phối hợp Trung tâm Khuyến nông tỉnh Khánh Hòa thực hiện Dự án Khuyến nông Trung ương "Xây dựng mô hình sản xuất muối sạch theo chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm". Theo đó, Trung tâm Khuyến nông Phú Yên triển khai thực hiện mô hình sản xuất muối sạch theo chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm tại thôn Tuyết Diêm, xã Xuân Bình, thị xã Sông Cầu với quy mô 1 ha/02 hộ tham gia thực hiện. Tham gia thực hiện mô hình, các hộ dân được hỗ trợ không quá 50% vật tư thiết yếu như: bạt nhựa HDPE, máy bơm nước… và được hỗ trợ không quá 40% chi phí bao bì sản phẩm, gắn tem truy xuất nguồn gốc.

Danh sách các chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ của tỉnh Phú Yên

Chỉ dẫn địa lý	Sản phẩm	Chủ đơn
Ô Loan	Sò huyết	Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên
Phú Yên	Tôm hùm bông	Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên

Danh sách đơn/bằng nhãn hiệu tập thể và nhãn hiệu chứng nhận tỉnh Phú Yên

(Cập nhật đến tháng 01/4/2023)

Tên nhãn	Chủ đơn	Địa chỉ	Loại nhãn hiệu
Nước mắm Gành Đỏ GĐ	Phạm văn Cảnh	Thôn An Thạnh, xã Xuân Thọ 2, huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Nước Mắm Long Thuỷ L T	Hội nông dân xã An Phú	Thôn Xuân Dục, xã An Phú, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Bánh Tráng Đông Bình	Hiệp hội bánh tráng Đông Bình	Thôn Đông Bình, xã Hoà An, huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Bánh Tráng Hoà Đa	Hiệp Hội Bánh Tráng Hoà Đa	Thôn Hoà Đa, xã An Mỹ, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Phu Yen Tuna	Hiệp Hội Cá Ngừ Phú Yên	01 Lý Tự Trọng, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Bánh Tráng Phú Yên Phu Yen Rice Paper	Liên minh hợp tác xã tỉnh Phú Yên	Đường Tố Hữu, Ninh Tịnh 1, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Phú Yên Nước Mắm PY	Hội nghề cá tỉnh Phú Yên	64 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Rượu Alcohol Quán Đế TX Sông Cầu - Phú Yên	Hội nông dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	Long Hải, phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Đồng Din Khóm Đặc Sản Phú Hoà - Phú Yên	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thị trấn Phú Hòa	Khu phố Định Thắng 2, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Muối Tuyết Diêm Tuyet Diem Salt Sông Cầu - Phú Yên	ủy ban nhân dân thị xã Sông Cầu	Khu phố Long Hải, phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	Chứng nhận

Tên nhãn	Chủ đơn	Địa chỉ	Loại nhãn hiệu
Long Thủy	Hội nông dân xã An Phú	Thôn Xuân Dục, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Bò một nắng Phú Yên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên	64 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Chứng nhận
Hồ Tiêu Sơn Thành Son Thanh Pepper	ủy ban nhân dân huyện Tây Hòa	Thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Chứng nhận
Bơ Sơn Thành	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Sơn Thành Đông	Thôn Mỹ Bình, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Gạo Tây Hòa	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Hòa Phong	Thôn Mỹ Thạnh Trung 1, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Gạo Thơm Hoa Vàng Fragant Rice	Hợp tác xã Nông nghiệp An Nghiệp	Thôn Định Phong, xã An Nghiệp, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Hòa Mỹ Tây Gạo Chất Lượng Cao	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh dịch vụ Hòa Mỹ Tây	Thôn Quảng Mỹ, xã Hòa Mỹ Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Hợp Tác Xã Nông Nghiệp KD-DV Gạo Hòa Tân Tây	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Hòa Tân Tây	Thôn Hội Cư, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Sen Hòa Đồng, HĐ	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Hòa Đồng	Thôn Phú Diễn Ngoài, xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể

Tên nhãn	Chủ đơn	Địa chỉ	Loại nhãn hiệu
Bánh Tráng Hòa Đa	Hội Nông dân xã An Mỹ, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	Xã An Mỹ, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Dầu Phộng Xuân Phước	Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh - Dịch vụ nông nghiệp Xuân Phước	Thôn Phú Xuân B, xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Hòa Quang Nam Gạo chất lượng	Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Hòa Quang Nam	Thôn Đại Bình, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Hòa Thành Gạo Chất Lượng	Hợp Tác Xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Tổng Hợp Hòa Thành	Phước Bình Bắc, xã Hòa Thành, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Tập thể
Gạo Hòa Trị	Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Hòa Trị 2	Thôn Phụng Tường 2, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Rau Sạch An Toàn Hòa An	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Đông Hòa An	Thôn An Niên, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Hòa Phú - Phú Yên gạo chất lượng cao	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Hòa Phú	Thôn Liên Thạch, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Gạo Chất Lượng Cao Hòa Đồng HD	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Hòa Đồng	Thôn Phú Diễn Ngoài, xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Gạo Chất Lượng Cao Hòa Bình 1	Hợp tác xã Nông nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Hòa Bình 1	Thôn Phước Nông, xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể
Gạo Chất Lượng Hòa Mỹ Đông	Hợp tác xã Nông nghiệp kinh doanh	Thôn Phú Nhiêu, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Tập thể

Tên nhãn	Chủ đơn	Địa chỉ	Loại nhãn hiệu
	dịch vụ Hòa Mỹ Đông		
Dưa Hấu Hòa Hội Hợp Tác Xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Hoà Hội Phú Hòa - Phú Yên	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Hoà Hội	Thôn Phong Hậu, Xã Hoà Hội, Huyện Phú Hoà, Tỉnh Phú Yên.	Tập thể

III. MỘT SỐ ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH

1. Sàn Thương mại điện tử Phú Yên

Địa chỉ: 78-80 Lê Duẩn, Tp.Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

Điện thoại: (0257).3841.907 - Fax: (0257).3841.585.

Email: socongthuong@sctphuyen.gov.vn

Website: www.phuyentrade.gov.vn

2. Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại tỉnh Phú Yên

Điểm bán tại hệ thống Siêu thị V'Mart thuộc Công ty TNHH thương mại Vi Long

Địa chỉ: 167 - 171 Hùng Vương, Phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Điện thoại: 0257 382 1919 - 0347 044 899 - 0356 149 416